

# BÍ ẨN VỀ TIỀN KIẾP HẬU KIẾP

Trong cuốn "In search of the Dead" củ Jeffrey Iverson tác giả Jeffrey đã nêu ra rất nhiều trường hợp của những người chết đi sống lại kể về những gì họ đã thấy.

Kể từ khi cuốn sách Đời tiếp nối đời ( life after life) xuất bản năm 1975, hàng ngàn trường hợp liên quan đến vấn đề tiếp cận đến những hình ảnh thấy được sau khi chết được báo cáo, phân tích và nghiên cứu.

Bác sĩ Melvin Morse đã kể lại một trường hợp có thật đã xảy ra như sau:

Vào năm 1982, một bé gái 7 tuổi bị rơi vào một hồ bơi, khi vớt lên, thì bé gái này đã ngưng thở gần 20 phút đồng hồ. Các bác sĩ cho rằng cháu bé này đã chết. Nhưng như có một phép lạ, nhờ hô hấp nhân tạo, cháu bé đã tỉnh lại và sau đó kể những gì mà cháu đã trải qua trong thời gian coi như đã chết ấy. Cháu cho biết đã gặp một người mà cháu nghĩ rằng đó là Chúa Trời. Người hỏi: "cháu có muốn ở lại đây không thì cháu bé trả lời muốn nhưng người lắc đầu; con còn mẹ, con có trách nhiệm với người mẹ đang còn sống, vì thế con nên trở về..."

Ngoài ra cháu bé còn kể rằng cháu đã gặp nhiều trẻ con và người lớn, những người này đi lại tự nhiên nhưng nét mặt không vui và không rõ nét lắm. Ở đây có nhiều người tập trung như chuẩn bị đi đâu đó có lẽ đang chờ tái sanh. Khi bác sĩ Melvin Morse hỏi cháu bé rằng: cháu đã tỉnh lại lúc nào cháu biết không thì cháu bé trả lời là khi nghe Chúa bảo con có trách nhiệm với mẹ đang còn sống hãy trở về thì vừa lúc cháu tỉnh lại...

Bác sĩ Melvin Morse còn tiếp tục tìm kiếm và phỏng vấn những trẻ con khác, những trẻ con đã có lần tiếp cận với cái chết hay đã có lần chết đi sống lại. Điều kỳ lạ là nhiều trẻ nhỏ đã mô tả lại cả những hình ảnh mà lúc đó chúng đang trong tình trạng hôn mê. Như đã trông thấy các nhân viên bệnh viện làm việc ra sao, đẩy băng ca mà trẻ đang

nằm bất tỉnh vào phòng mổ, rồi bác sĩ đặt ống thở vào mũi, rồi những cái máy hồi lực, đo nhịp tim... tuy bé không hiểu gì nhưng mô tả khá linh động và bác sĩ Melvin Morse đã cố gắng thành lập các nhóm khảo cứu gồm những nhà thần kinh học, những chuyên gia chuyên chữa trị bệnh thần kinh (psychiatrists), neurologists... để tìm hiểu do đâu mà khi bất tỉnh mê man thường phát sinh ra những hình ảnh lạ lùng và thường hay trùng hợp, tương tự khi so sánh với những trường hợp như thế với người khác. Sau một thời gian, một vài kết quả sơ khởi đã được nêu ra. Những nhà nghiên cứu này nhận thấy rằng: Thùy thái dương ở não bộ có vai trò quan trọng đối với hiện tượng vừa kể trên. Thùy thái dương (the temporal lobe) được xem như vùng có những mật mã di truyền về những gì gần gũi với cái chết. Khi bị kích thích điện não một thành viên trong nhóm đã kêu lên "Ôi chúa tôi! tôi đã rời thân xác tôi rồi!" Phải chăng trong thùy thái dương của não bộ có một vùng liên quan mật thiết với một thể mà ta gọi là linh hồn. Nhưng nguyên nhân nào đã gây lên tác động ở thùy này của bộ não? Tại sao khi hôn mê phần này sẽ được kích động để biết linh hồn tách khỏi thể xác và những hình ảnh ở cõi giới khác xuất hiện.

Một bệnh nhân tên Jack cũng đã kể lại những gì mà mình đã trải qua khi anh đang ở trong giai đoạn hôn mê. Jack đã mô tả những cảnh trí như vừa nói trên và anh ta đã theo tiếng gọi xuất phát từ khối cầu sáng đưa anh xuyên qua nhiều phòng. Sau cùng khi trở lại thân xác mình anh có cảm tưởng như có người nào đó ở cõi giới vô hình đang đợi anh. Anh nghĩ rằng anh sẽ chết. Ngày mai người ta sẽ đưa anh vào phòng mổ. Anh cố viết hai lá thư, một lá thư cho vợ và một lá thư cho con. Anh có cảm tưởng những lời viết trong thư là những lời giả biệt. Thế rồi anh khóc. Vừa lúc đó anh có cảm tưởng như ai đang ở bên cạnh và có tiếng hỏi: Sao lại khóc? Anh có thích theo ra không? Anh trả lời trong tâm trí mình: vâng tôi thích, tôi muốn ra đi! tiếng nói lại vắng vắng bên tai: thế tại sao lại khóc? anh trả lời: tôi đang khóc vì thương nhớ vợ và con, Tôi nghĩ khi ra đi, ai lo cho vợ con tôi...?! Có tiếng đáp lời anh "Vậy là tốt, anh đã nghĩ đến người khác hơn là nghĩ tới mình, anh sẽ được sống cho đến khi cháu bé trưởng thành.

Ngày hôm sau cuộc giải phẫu tuy có nhiều khó khăn nhưng bác sĩ Cofeman và đồng sự đã cố gắng hết mình nên đã đem lại kết quả tốt lành, Jack hồi tỉnh...

Những trường hợp đáng lưu tâm:

Dưới đây là lời kể của một người đàn bà đã phải trải qua một giai đoạn gần gũi với cái chết. Nhà nghiên cứu Verlyn Klinkenborg chuyên phỏng vấn nhưng người đã đi vào cõi chết ghi lại lời kể sau đây của một thiếu phụ:

"Tôi nhớ là mình đã bị sốt cao, nhiệt độ cơ thể lên đến 106 độ (độ F). Tôi như bị loạn nhịp tim. Toàn thân cảm thấy đau nhức, ớn lạnh nóng ran xen kẽ. Tôi cảm thấy đau đớn lạ thường. Tôi bị nhiễm trùng đột ngột. Trong lúc ý thức tôi chìm đắm dần vào cơn mê thì tôi nghe văng vẳng bên tai tiếng kêu... "tôi không thể, tôi không thể kiểm soát nổi huyết của bà ta nữa rồi!" (có lẽ đó là tiếng kêu than của bác sĩ đang theo dõi cơn sốt của tôi.

Rồi bỗng nhiên trong khoảnh khắc, tôi thấy vô số những phần nhỏ li tu xuất hiện tràn đến, tôi lâng lâng và cảm thấy nhẹ bỗng một cách lạ thường và tôi thoát ra khỏi cơ thể của chính tôi dễ dàng như cởi bỏ bộ áo choàng và cùng lúc như trút lại đằng sau cơn đau khủng khiếp mà trước đó đã hành hạ tôi. Tôi như bay lên phía góc của trần nhà trong căn phòng bệnh viện. Từ đó tôi thấy phía dưới các bác sĩ, các cô y tá đang lăng xăng lo cứu mạng sống của tôi. Một bác sĩ lộ vẻ bối rối, nét mặt lo âu thực sự vì có lẽ tôi đã chết dưới nhận định của ông và của mọi người đang có mặt trong phòng. Tôi nghe tiếng bác sĩ lầu bầu như nguyên rửa cái gì đó và vô tình ông ngược nhìn về phía góc trần nơi tôi đang ở đó, nhưng chắc chắn là ông ta không trông thấy được tôi. Một thoáng sau, tôi bắt đầu trôi dần vào một vùng sâu thẳm lạ lùng, có thể ví đó là một đường hầm có miệng hun hút như cái giếng với những lớp mây màu xám đục bao phủ nhưng tôi vẫn có thể thấy được mình đang xuyên qua những lớp mây giăng phía trước... Tôi nghe bên tai tiếng gió vun vún tôi như lướt đi mặc dầu lúc đó tôi không còn có thân xác nữa vì thân xác tôi đang nằm trên giường với tấm rập phủ lên thân mình.

Lúc bấy giờ tôi cảm thấy nỗi kinh dị lạ lùng đến cùng với vàng sáng, những tia sáng vàng rực rỡ và tôi hòa vào những ánh sáng ấy. Tôi có linh cảm rằng mình đang đi vào nơi tận cùng của thế giới, đang qua một nơi trung gian của thế giới tôi đang sống với thế giới khác... tôi muốn tiếp tục tiến sâu vào nơi chan hòa ánh sáng lạ kỳ ấy nhưng lại như có cái gì đó níu kéo tôi dừng lại. Tôi bỗng sực nhớ đến hai con tôi. Tôi không thể xa chúng, tôi phải săn sóc chúng.

Thế rồi tôi lại thấy những chấm nhỏ li ti xuất hiện lần thứ hai y như lúc tôi vừa bị rơi vào đường hầm hun hút. Tôi nghĩ mình đang quay về đường cũ. Tôi đến gần thể xác mình và nhập vào cái thân xác bất động ấy. Sự việc có vẻ tự nhiên và dễ dàng như lần tôi thoát khỏi thân xác mình. Tôi cảm thấy mình có sức nặng và bỗng nhiên cảm giác đau đớn lại đến... vừa lúc tôi nghe có tiếng động xôn xao và có tiếng kêu lên: "Bà ta đã sống lại rồi kìa!". Sau đó, bác sĩ cho tôi biết là đứa con tôi vừa mới chào đời đã chết...

Từ đó, tôi luôn luôn giữ mãi những hình ảnh lạ lùng về những gì mà tôi đã trải qua, những hình ảnh ấy cứ chập chờn mãi trong tâm trí nhất là vào mỗi đêm trước khi đi ngủ và tôi nghĩ rằng: "mình đã có một lần chết đi sống lại", và tôi tự hỏi: phải chăng đoạn đường tôi mới bước qua là đoạn đường dẫn vào thế giới khác, một thế giới khác xa với thế giới mà tôi hiện đang sống.

Một trường hợp đặc biệt khác cũng đáng lưu tâm là ngay chính một bác sĩ (thuộc khoa tâm thần học và là giáo sư bác sĩ tại một trung tâm y khoa lớn kiêm bệnh viện thuộc đại học đường Virginia) trước đó cũng đã trở về từ cõi chết tường thuật lại những gì ông đã thấy qua một lần chết đi sống lại: Giáo sư bác sĩ George Ritchie, trước đây là một quân nhân bị bệnh sung phổi nặng nên được chuyển vào một bệnh viện lớn chữa trị. Thời đó, thuốc penicilline chưa được phát minh nên việc chữa trị bệnh sung phổi vô cùng khó khăn và thường thường thì hết 90 phần trăm là người bệnh khó thoát khỏi lưỡi hái của tử thần. Vì thế một thời gian ngắn khi được chuyển vào bệnh viện, bệnh tình của George Ritchie ngày càng trầm trọng và đã qua đời. Các bác sĩ ở bệnh viện đã xác nhận

rằng George Ritchie đã chết nên người ta chuyển xác đến nhà quàng. Tại đây một số thủ tục giấy tờ, khai tử và chuẩn bị đưa người chết vào quan tài đang được tiến hành và một mặt báo tin cho nhân viên trông coi về các thủ tục nhập học và tiếp nhận sinh viên được gửi từ các nơi đến để được huấn luyện các khóa chuyên môn tại đại học Virginia biết là khóa sinh George Ritchie đã chết. Tuy nhiên bác sĩ trực nhật cho rằng điều này không cần thiết vì thế việc báo tin cho đại học Virginia được bãi bỏ. Trong lúc Ritchie nằm duỗi trên chiếc băng ca, bác sĩ trực khám lại một lần nữa và lắc đầu thất vọng, ông nói, giọng rất trầm "chết thật rồi" vừa nói, bác sĩ này vừa kéo hai cánh tay người chết cho thẳng ra để lòng bàn tay úp xuống. Sau đó phủ tấm drap lên khắp thân xác người chết. Lúc bấy giờ, nhà xác đầy người chết vì thế bác sĩ trực đề nghị cử người canh xác và chính nhờ người canh xác này mà sau đó anh ta phát giác được người chết đã cựa quậy dưới tấm drap trắng. Các nhân viên trực nhật khi nghe người canh xác báo cáo sự việc đều. Chỉ có bác sĩ trực và cô y tá chịu lắng nghe và họ đã đến bên xác Ritchie. Khi tấm drap được kéo khỏi mặt Ritchie bác sĩ trực đã dùng 2 ngón tay lật mi mắt xác chết để quan sát, trong khi đó, cô y tá thấy rõ ràng các ngón tay của Ritchie cử động... và từ từ Ritchie mở mắt. Thế là George Ritchie, người quân nhân chết vì bệnh sung phổi đã sống lại một cách kỳ lạ và vì cơ thể còn quá yếu nên phải nằm bệnh viện chờ bình phục một thời gian khá lâu và sau đó mới được chuyển về trại Barkey rồi sang Âu Châu phục vụ trong quân đội ở ngành quân y. Sau cuộc chiến, George Ritchie tiếp tục vào học ngành y tại đại học Virginia và tốt nghiệp khoa bác sĩ.

Bác sĩ George Ritchie đã nhớ lại những gì mà mình đã trải qua trong suốt khoảng thời gian coi như đã già từ cõi đời. Mọi chi tiết bác sĩ đều ghi lại thật đầy đủ và về sau câu chuyện có thật này còn được giáo sư bác sĩ Wilfred Abse ở đại học Virginia kể lại và nhất là giáo sư Carey Williams và chuyên gia khảo cứu các vấn đề luân hồi là Sylvia Cranston mô tả lại rõ ràng.

Theo lời kể của chính bác sĩ George Ritchie thì khi đang nằm trên giường của bệnh viện, tự nhiên ông ta cảm thấy thân xác rã rời rồi một bức màn xám đen từ đâu phủ ập lên đôi mắt ông nghe mơ màng có tiếng người chuyển động, tiếng bàn tán và lời của

bác sĩ trưởng nói: "đã tắt thở rồi!". Lúc bấy giờ theo lời của bác sĩ George Ritchie: "tôi không có y nghĩ gì khác lạ cả. Tôi chỉ cảm thấy mơ màng thôi nhưng tâm trí tôi rất sáng suốt tôi nhớ là tôi được tuyển chọn để được huấn luyện chuyên môn về ngành y tại đại học Virginia nhưng vì bệnh phổi nên phải tạm vào điều trị ở bệnh viện. Giờ đây tôi phải đến trường đại học gấp vì ở đó đang chuẩn bị lễ khai giảng khóa mới. Tự nhiên tôi cảm thấy cơ thể mình lạnh buốt. Tôi phải thay quần áo và thế là tôi đi tìm. Bỗng nhiên tôi thấy một người nằm trên giường mà tôi đang nằm. Tôi nhìn không lầm vì giường có ghi số rõ ràng. Tôi cảm thấy lạnh quá, phải tìm quần áo ấm để mặc vào mới được. Tôi thấy một sĩ quan đang bước qua nên tôi vội vã chạy lại yêu cầu ông giúp đỡ nhưng tôi có nói bao nhiêu ông ta cũng mơ hồ như không nghe thấy mà cứ bước đi tự nhiên. Thời giờ gấp rút quá nên tôi, quyết định chịu rét để đi nhanh đến trường đại học y khoa tại Virginia cho kịp. Tôi cảm thấy mình lướt đi như những gì thường gặp trong mộng khi di chuyển. Tôi thấy một con sông rộng rồi cây cầu dài bắc qua sông để tới một thành phố lớn. Thành phố này quả thật tôi chưa bao giờ đến tôi thấy một tiệm giải khát, tiệm Bia và cả tiệm cà phê nữa. Tại đây tôi gặp một vài người và hỏi họ tên đường và tên thành phố nhưng chẳng có ai trả lời tôi cũng như thấy tôi cả. Có lần tôi đập tay lên vai một người khi tôi hỏi nhiều lần nhưng người này vẫn không nói. Tuy nhiên tay tôi như chạm vào khoảng không. Người này có gương mặt tròn và cằm có sợi râu dài. Sau đó tôi đi đến bên một người thợ điện đang loay hoay quấn dây điện thoại vào một bánh xe lớn. Tôi vô cùng ngạc nhiên khi thấy mình khác người và rõ ràng chẳng có ai trông thấy tôi mặt dù tôi thấy tất cả mọi người. Tôi nghĩ rằng nếu cứ như vậy mà tìm đến đại học Virginia thì quả là bất tiện nên tôi quyết định trở lại bệnh viện tôi đi đến nhà xác, hàng trăm người đang nằm trên giường. Tôi đi loanh quanh để tìm chỗ nằm của mình. Tôi thấy một cái xác đã phủ tấm drap trắng, nơi ngón tay của xác này có đeo một chiếc nhẫn mà thoát nhìn tôi đã cảm thấy ngờ ngợ một cách lạ lùng. Tôi nhớ là tôi cũng đeo một chiếc nhẫn như thế. Tôi cúi xuống nhìn thật kỹ, rõ ràng bàn tay có những đặc điểm giống tay tôi... và cái giường số giường lại chính là số giường tôi đã nằm. Vậy đây chính là thân xác của tôi, tôi đã chết thật rồi sao? Nhưng tôi không có cái cảm tưởng rằng mình đã chết, tôi thấy đủ thứ như đang còn sống. Chỉ có điều mà trước đó tôi phải phân vân là hình như chẳng có ai thấy tôi cả. Tôi cố gắng kéo tấm drap phủ lên các thân

xác mà tôi nghĩ là của tôi, ý chí của tôi thì muốn hành động nhưng tôi không thể nào kéo được tấm drap phủ mặt cái xác ấy. Tôi cố gắng nhiều lần nhưng tôi không tài nào làm được và cuối cùng tôi nhận rõ rằng quả thật tôi đã chết. Vừa lúc đó tự nhiên tôi cảm thấy trong phòng nhà xác sáng rực rỡ, một thứ ánh sáng lạ lùng tôi chưa bao giờ thấy và tôi như bị lôi cuốn theo cái nguồn sáng lạ kia, tôi đã thấy những cảnh trí mà từ khi sinh ra cho đến bây giờ tôi chưa bao giờ thấy, những cảnh trí mà tôi cảm tưởng rằng chỉ có ở thế giới bên kia vì những con người ở đây thường không rõ ràng, mờ ảo, vó vùng tối tăm, có vùng chan hòa ánh sáng mà những nhân vật hiện diện giống như những thiên thần.

Sau đó tự nhiên vầng sáng giảm dần, tôi cảm thấy muốn quay về. Trong phút chốc tôi thấy lại những căn phòng, những thân xác bất động trên giường và tôi tiến tới chiếc giường mà trên đó là thân xác tôi. Tôi như bị cuốn hút vào cái thân xác đó, tôi từ từ chuyển động các ngón tay và cuối cùng mở mắt ra. Một lúc sau, bác sĩ và cô y tá đã ở trước mắt tôi, nét mặt rạng rỡ. Tôi đã sống lại, đã thật sự sống lại...

Những gì mà sau đó George Ritchie kể lại đã làm một số bác sĩ trong bệnh viện ngạc nhiên. Điều kỳ lạ đáng lưu ý là những gì mà Ritchie đã kể và đã ghi chép lại trong tập nhật ký đều chứng thực sau đó. Như trường hợp lạ kỳ sau đây: Sau khi câu chuyện đi vào thế giới sau cõi chết của Ritchie đã mô tả được một năm thì Ritchie phải trở về trại Barkey và được gởi sang Âu Châu để phục vụ tại một bệnh viện quân đội. Trên đường xe chơ Ritchie đã đi qua một thành phố mà trước đây một năm trong khi coi như đã chết, Ritchie đã đi qua, nào tiệm bán bia, tiệm cà phê, cây cầu dài bắc qua sông, những khúc đường rẽ, những bảng hiệu và kỳ lạ hơn nữa là cái cột điện thoại mà trước đây tôi đã đi xuyên ngang qua thân thể của một người thợ điện đang quấn dây điện thoại... Đây là thành phố ở gần chân thành Vicksburg thuộc tiểu bang Mississippi, nơi mà chưa bao giờ George Ritchie đã đi qua.

Ngày nay George Ritchie đã là Viện Trưởng Viện tâm thần ở Charlottesville và không bao giờ quên rằng mình đã có lần chết đi sống lại cũng như không bao giờ quên những cảnh giới lạ lùng ở bên kia cõi thế gian mà loài người đã sống.

Nhà nghiên cứu hiện tượng tâm lý Sushil Bose đã tìm gặp trực tiếp những người đã từng nhớ lại tiền kiếp để phỏng vấn họ. Năm 1939, ông đã viết một báo cáo chi tiết về cuộc phỏng vấn giữa ông và cô gái Ấn Độ tên là Shanti Devi. Cô gái này đã nhớ lại rất rõ ràng về tiền kiếp của mình. Cô cho biết trước đó tên cô là Lugdi Devi, vợ một người tên là Pandit Kendermath Chowbey. Nhưng rồi bị một tai nạn nhiễm trùng và qua đời. Nhà nghiên cứu tâm linh Sushil Bose đã hỏi Shanti Devi như sau:

- Shanti nhớ rõ về tiền kiếp mình thì có thể nhớ lại những gì xảy ra trước và sau khi chết đó?

Shanti trả lời là nhớ rõ. Và sau đây là một phần của cuộc phỏng vấn đó.

- S, Bose: Shanti hãy thuật lại những gì đã xảy ra vào lúc đó.

- Shanti: Khi ấy tôi cảm thấy mình như mơ màng đi vào cõi sâu thẳm tối đen rồi sau đó lại thấy ánh sáng chói lọi tỏa rạng dần dần. Đó là thứ ánh sáng chan hòa kỳ diệu làm hoa mắt. Chính vào lúc đó, tôi biết được rằng mình đã lìa khỏi thân xác mình qua dạng thể một lần hơi và chuyển động lên cao dần.

- S. Bose: Lúc đó Shanti có thấy cái thân xác của mình không?

- Shanti: Lúc đó tôi chỉ có cảm tưởng là đã lìa khỏi thể xác, mặc dầu tôi như chuyển động lên cao nhưng tôi lại không nhìn xuống mà chỉ mãi lo nhìn ngắm cái ánh sáng lạ lùng bao phủ quanh mình. Có lẽ lúc đó nếu nhìn xuống ngay khi tôi có cảm giác mình tách rời thân xác tôi có thể thấy được thân xác mình.

- S. Bose: Lúc đó Shanti có cảm giác đau đớn mỗi một yếu đuối hay không?

- Shanti: Không! lúc đó tôi không thấy một chút gì gọi là đau đớn mệt mỏi cả. Trái lại tôi thấy mình nhẹ nhàng thanh thản lạ lùng.

- S, Bose: Sau đó còn điều gì xảy ra?

- Shanti: Khi đó, trong cái ánh sáng chói lọi rực rỡ ấy, tôi thấy có bốn người mặc áo dài màu vàng sẫm cùng xuất hiện. Những người này đều rất trẻ khoảng 14, 15 tuổi. Trông họ tươi sáng như những thiên thần. Những người này đi về phía tôi với dáng vẻ nhẹ nhàng thanh thoát. Trước mắt tôi là một ngôi vườn đẹp tuyệt vời, cái vẻ đẹp mà chưa bao giờ tôi đã thấy được ở thế gian nên khó mà mô tả cho hết được... Rồi tôi thấy 4 người hồi nãy tiến gần và nhấc bổng tôi lên cao. Tôi cảm thấy một niềm lâng lâng khó tả lan khắp người. Tôi chẳng có ý niệm gì nữa về thời gian. Chẳng có mặt trời, mặt trăng, cũng chẳng có ngày đêm. Tất cả đều chan hòa trong cái ánh sáng vô cùng tỏa rạng, ấm áp, huyền diệu, lung linh sinh động lạ thường. Tôi chẳng biết nói hay diễn tả làm sao cho hết những gì tôi đã thấy vào lúc đó. Điều kỳ lạ là lúc này hình như tôi không còn lệ thuộc vào những giác quan mà con người có lúc còn sống để nhìn, để nghe, để cảm xúc.

Điều đáng lưu tâm là khi không còn lệ thuộc vào giác quan mình nữa thì tri giác lại trở nên bén nhạy vô cùng. Dù giác quan con người có tinh xảo đến mấy cũng không giúp con người thấy được xuyên tường, nhưng nếu không còn hiện hữu cơ thể phàm trần hay cơ quan thị giác chẳng hạn thì lại có thể thông suốt được cả bức tường như không và điều này cũng thể hiện cho các giác quan khác, ở lãnh vực nghe, cảm nhận, nghĩ...

Trên đây là một số sự kiện thu thập được từ các nhà tâm lý, khoa học, các nhà y học khi họ tiếp xúc được với những người có khả năng nhớ lại tiền kiếp hay đã có lần chết đi sống lại, những người đã có kinh nghiệm với cái chết. Những người này may mắn có được ý niệm về những gì gọi là sự chết và linh hồn. Giáo sư H. H. Price (tại Đại học

Oxford) cho rằng: Linh hồn của con người là một phương tiện của ý thức hay nói rõ là hơn là một công cụ của sự hiểu biết và trong cuộc sống, từ cổ đại đến nay kinh nghiệm ở mỗi con người đã có được những sự kiện để chứng minh rằng có cái gì đó ngay trong thân xác họ. Nhiều chứng nhân và nhiều sự kiện được chứng minh về sự hiện hữu của linh hồn và còn khẳng định rằng linh hồn không chỉ đơn thuần là một thể luân phiên thay đổi cho thân xác mà còn là một thể siêu việt hơn nhiều vì giữ những vai trò then chốt, quan trọng trong vấn đề suy nghĩ, cảm nhận, cũng như là cầu nối cho những cuộc sống khác tiếp diễn...

## LUÂN HỒI

Nói tóm lại, dấu tích luân hồi là những gì khả dĩ giúp chứng minh Luân hồi là có thật, hay ít ra cũng là hình ảnh của dấu ấn một thời quá vãng nào đó ở con người. Để dễ hiểu hơn, chúng ta thử đọc câu chuyện có thật sau đây đã xảy ra tại Ấn Độ: "Vết sẹo từ tiền kiếp" mà báo India Today đã đăng tải như sau:

Titu là một cậu bé mới 5 tuổi có cha mẹ là Samti và Makhavia Praxa ở làng Varkhe... Lúc cậu bé vừa lên năm thì người mẹ rất ngạc nhiên khi nghe cậu lập đi lập lại những câu nói lại lòng:

"Tôi chính là người đàn ông chủ cửa hàng bán máy phát thanh ở Agra. Vợ tôi là Uma, tôi phải đền đó. Tôi chính là Suresh Vema" Cha cậu bé cũng rất ngạc nhiên khi nghe con mình nhắc lại câu nói này, người cha kéo con lại phía bên mình và hỏi:

- "Con có thể nói rõ thêm cho ba nghe về điều con nói không? Cậu bé chậm rãi ngược mắt nhìn vào cõi xa xăm rồi nói:

- "Câu chuyện xảy ra từ thuở xa xưa, nhưng tôi nhớ rõ như mới ngay hôm qua... Hôm ấy tôi lái xe hơi về nhà. Vừa bước xuống xe, tôi đã cất tiếng gọi vợ tôi Uma đâu! Uma

đâu ra xem quà này... Bỗng nhiên tôi thấy có hai người lạo về phía tôi và bắn hai phát súng vào đầu tôi. Tôi ngã nhào ngay giữa sân... Trời ơi!

Vừa kể đến đây, cậu bé Titu ôm đầu kêu thét lên:

- "Quân giết người! quân khốn kiếp!", rồi liệng đồ đạc vào người ch với vẻ hăn học lạ lùng. Sợ quá, cha mẹ cậu bé vội vã cùng với cậu tìm đến vùng Agra và dò hỏi xem nhà của người bán máy phát thanh ở đâu. Dân chúng vùng đó đã chỉ cho họ một căn nhà dưới một ngọn đồi. Hai vợ chồng liền đến ngay căn nhà ấy và gặp một người đàn bà ra mở cửa. Vừa trông thấy người đàn bà, Titu chạy lại kêu lên vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ:

- Trời ơi! Uma!

Người đàn bà ấy chính là Uma. Cha mẹ cậu bé sợ quá đến nỗi gai óc đầy mình. Ngạc nhiên và kinh hãi hơn nữa là khi họ hỏi về người chồng của bà ta (bà Uma) thì bà này cho biết như sau:

- Chồng tôi đã qua đời từ lâu rồi. Lúc ấy chồng tôi lái xe về nhà thì bị hai người đàn ông nấp sẵn đâu đó bắn chết. Tôi sống với hai con từ đó đến nay.

Điều kỳ lạ hơn nữa là cậu bé Titu đã bất thần hỏi bà Uma một câu khi thấy chiếc xe hơi đậu ở cạnh nhà.

- Chiếc xe này của ai? Còn chiếc xe của tôi đâu?

Bà Uma vô cùng kinh ngạc và sợ sệt, bà nhìn hai con và trả lời cậu bé với đôi mắt ngơ ngác:

... Chiếc xe cũ bán rồi... nhưng sao cậu bé này lại có cử chỉ và lời nói lạ lùng vậy?

Sau khi cha mẹ cậu bé Titu kể hết mọi chuyện cho người đàn bà có tên là Uma nghe thì người đàn bà nảy lại càng kinh ngạc hơn nữa.

Câu chuyện có thật này mà báo chí Ấn Độ đã đăng tải làm xôn xao mọi người đã gây kinh ngạc cho giới khoa học không ít. Tại Ấn Độ, Tiến sĩ Narender Chadha (đại học Delhi) là giáo sư chuyên nghiên cứu về các vấn đề khoa học và siêu hình đã lưu ý đến câu chuyện này. Đặc biệt giáo sư Eminde ở Đại học Virginia Hoa Kỳ cũng đã tìm gặp gia đình cậu bé Titu. Điều kỳ lạ được phát hiện sau đó là vết đạn ở gần thái dương nơi đầu cậu bé. Hỏi cha mẹ cậu thì từ ngày sinh cậu ra cho đến lúc 5 tuổi, cậu bé Titu không có một vết thương nào trên người do té ngã hay bị đâm, bắn gì cả. Vết sẹo tìm thấy trên, theo lời kể của cha mẹ cậu bé, có ngay từ khi cậu bé Titu chào đời. Để chắc chắn hơn, các nhà nghiên cứu đã đến ngay nhà hộ sinh ở làng Varkhe để yêu cầu được xem lại hồ sơ sinh sản của người đàn bà tên là Uma. Trong hồ sơ có ghi một câu "Cháu bé có vết sẹo lạ ở thái dương khi mới lọt lòng mẹ". Lạ lùng hơn nữa là khi được thân nhân đồng ý để cơ quan điều tra khai quật mộ chí của người chủ tiệm Suresh Verma để giải nghiệm tự thi thì thấy dấu vết viên đạn xuyên qua đầu ở ngay vị trí tương ứng với vị trí vết sẹo xuất hiện nơi đầu cậu bé Titu. Phải chăng đây là dấu tích luân hồi còn lưu lại nơi cháu bé hay chỉ là một sự trùng hợp ngẫu nhiên? Tuy nhiên điều thắc mắc lớn lao vẫn còn tồn tại là do đâu mà một cháu bé mới 5 tuổi như bé Titu lại có những trí nhớ cùng lời nói hết sức lạ lùng hoàn toàn trùng hợp với những gì đã xảy ra trước khi cháu ra đời?

Từ câu chuyện có thật trên và vô số các trường hợp tương tự đã xảy ra trên khắp thế giới các nhà nghiên cứu đã có được một số nhận xét sơ khởi như sau:

- Có những dấu hiệu lạ xuất hiện trên cơ thể của hài nhi lúc chào đời. Những dấu tích ấy có từ lúc hài nhi còn trong bào thai nghĩa là còn trong bụng mẹ.

- Những dấu tích ấy thường khó được giới y khoa giải thích rõ ràng về nguyên nhân. Tuy nhiên, có nhiều trường hợp chính đứa bé có mang dấu tích trên cơ thể, sau khi chào đời được 5, 6 năm đã cho biết xuất xứ của dấu tích ấy qua câu chuyện mà bé kể. Chuyện được thuật lại về cái gọi là tiền kiếp của chính đứa bé và nội dung câu chuyện có liên quan đến dấu tích ấy.

- Về câu chuyện có thật của cậu bé Titu thì vết sẹo ở thái dương có thể là vết sẹo của tiền kiếp, có thể nói đó là dấu tích của Luân hồi.

Sở dĩ đi đến kết luận ấy là do 3 nguyên nhân:

*Thứ nhất*, cậu bé Titu mới lên 5 tuổi, trí óc còn quá non nớt, có thể nói thẳng là chẳng có chút ký ức nào trong đầu óc nhưng lại nói lên những điều không ai có thể ngờ được rằng đó là lời của một đứa bé 5 tuổi. *Thứ hai*, vết sẹo trên thái dương cậu bé đã có trước khi chào đời, nghĩa là có từ bào thai còn trong bụng mẹ. *Thứ ba*, nội dung câu chuyện mà cậu bé đã kể có liên quan đến dấu tích trên cơ thể của cậu có trước khi ra đời. Dấu tích đó là vết sẹo mà theo lời cậu bé kể thì vết sẹo ấy có là do súng bắn. Tại sao lại có trường hợp lạ lùng ấy?

Cho đến nay, câu chuyện có thật này và rất nhiều câu chuyện có thật tương tự khác đã làm cho các nhà khoa học tâm. Sự quan tâm ấy có nhiều lý do: Lý do đầu tiên không phải là vấn đề hấp dẫn đầy vẻ siêu hình huyền bí mà chính là sự kiện từ lâu các nhà khoa học tuy tỏ ý không quan tâm nhưng sự thật họ chưa có dữ kiện hay bằng chứng để chứng minh rằng có hiện tượng luân hồi (Mytempsychosis) một hiện tượng mà nếu khám phá được có thật thì sẽ làm đảo lộn nhiều lý thuyết từ xưa đến nay không những về một số chu trình vật chất mà còn liên hệ đến sự hiểu biết thâm sâu vi diệu hơn về cấu trúc của vật chất là các trạng thái nguyên tử. Lý do thứ hai là xác định lại lỗi định nghĩa về một vài hiện tượng đặc biệt xuất hiện ngay trên cơ thể của hài nhi khi chào đời. Nhiều hài nhi sinh ra có cơ thể dị dạng mà ta thường gọi là quái thai, thì đó là do sự lệch lạc trong giai đoạn phát triển phôi (embryo) hay là do những nguyên nhân sâu xa

nào khác? Một vài hiện tượng thông thường xảy ra từ xưa đến nay về dấu vết giống vết chàm, vết bớt trên da hài nhi xuất hiện trước khi chào đời có phải do những nguyên nhân nào khác lạ lùng thâm sâu hơn là theo định nghĩa thông thường của ngành y học hiện nay?

Ông Edgar Cayce cho biết: Có người suốt đời đầu tắt mặt tối để góp nhặt từng đồng xu để rồi hết sức giàu có nhưng luôn luôn ăn uống kham khổ, ăn mặc rách rưới, mở miệng ra là than vãn nghèo cực khổ và cuối cùng là chết với hai bàn tay trắng. Có lần ông Cayce đã soi kiếp cho một người có trường hợp tương tự, ông này có nhiều cửa hàng lớn ở New York, tiền kiếp của ông ta là chủ nhân của một cơ xưởng lớn vào những năm 1790. Những người thợ dưới quyền ông đều bị ông đầy đọa, bóc lột công sức và tiền bạc rất trắng trợn đến độ người làm lụng cực nhọc quá ngã bệnh chết nhưng ông ta chẳng chút đoái hoài thương xót. Ở kiếp này ông nhận hậu quả của luật luân hồi quả báo qua hình thức một kẻ nô lệ vì đồng tiền, làm việc khổ nhọc mà chẳng được tận hưởng gì, đó chính là hình phạt lớn lao đối với ông. Tuy rằng quả báo không hoàn toàn tương ứng với những gì ông ta đã gây ra từ kiếp trước, nhưng xét cho cùng thì trước đây những người thợ là những kẻ nô lệ mà ông đã đầy đọa không hơn không kém. Giờ đây ông lại trở thành kẻ nô lệ không phải của chính những người mà ông ta đã đầy đọa mà là của những đồng tiền vô tri vô giác. Tuy nhiên chính những đồng tiền ấy lại là cái làm ông mất đi lòng nhân đạo với đồng loại.

Từ ngàn xưa, Ấn Độ giáo và Phật Giáo đã đi sâu vào vấn đề này và phát triển thành một triết lý tôn giáo thâm sâu vi diệu xoay quanh vấn đề Luân Hồi quả báo... Mọi tội lỗi do mình đã gây ra ở kiếp này thì kiếp ở kiếp hiện tại hay kiếp kế tiếp sẽ đến với chính mình chớ không phải ai khác, đau khổ, tai ách, bệnh tật có nguồn gốc cũng từ đó, sự tàn nhẫn, ác độc là nguyên nhân sẽ gây nên quả báo thể hiện qua các tai nạn, bệnh tật như đui mù, mất máu, bại liệt, các bệnh nan y, cụt tay cụt chân, câm điếc v.v...

Trong tài liệu lưu trữ tại viện nghiên cứu về hiện tượng luân hồi tái sinh tại Virginia có ghi lại những trường hợp quả báo thể hiện qua tai nạn và bệnh tật như sau:

A) Một người từ lúc sinh ra đã bị mù lòa, mỗi lần đi phải bò, lết, quờ quạng khổ sở. Khi được ông Edgar Cayce dùng thuật thôi miên để tìm về nguyên nhân từ tiền kiếp cho người này thì được biết kiếp trước ông ta là một người Ba Tư rất hung dữ, thường hành hạ những tù nhân bắt được bằng cách dùng dùi sắt nung đỏ đâm vào mắt cho họ mù.

Theo thuyết luân hồi quả báo của đạo Phật thì sự mù lòa của một người có từ lúc sinh ra đời là một nghiệp quả báo ứng. Trong phần phụ chương của cuốn sách viết về luân hồi (Reincarnation) (cuốn Bom again, again xuất bản lần thứ 2 năm 19890 tác giả John Van Auken cũng đã ghi lại một đoạn dẫn chứng về vấn đề luân hồi tái sinh và quả báo tiềm tàng trong giáo lý Cơ Đốc ngày xưa về những thắc mắc của các môn đồ của Chúa về vấn đề tội lỗi và tật bệnh như sau:

Có lần một môn đồ đã hỏi Chúa khi người này trông thấy một người bị mù ngay từ lúc chào đời: "Bạch thầy ai là kẻ đã gây nên tội lỗi đau đớn này? Chính người này hay cha mẹ của anh ta? (John 9: 1-2 (my italics) Dĩ nhiên từ lâu Chúa đã dạy rằng "kẻ nào làm ác sẽ gặp ác" "Hễ gieo rắc thì tự gặt lấy" "Kẻ nào gieo sự bất công, sẽ gặt điều tai họa" (châm ngôn 22:8).

B) Qua cuộc tìm về cội nguồn của chứng bệnh máu loãng ở một thanh niên, ông Cayce đã biết được rằng trong kiếp anh này từng gây nên không biết bao nhiêu cuộc tàn sát đẫm máu ở xứ Perou và giờ đây phải nhận cái hậu quả ghê gớm ấy và được thể hiện qua chứng bệnh nguy hiểm gây lo lắng khủng hoảng đến anh ta là bệnh máu loãng.

C) Những kẻ đàn áp người cô thế, yếu đuối hay gây sự khổ đau, tàn tạ cho người khác thì quả báo tương ứng có thể được thể hiện qua các chứng bệnh về thần kinh, tim mạch, lo lắng, hoang mang dẫn đến bệnh về bao tử, đường ruột, gan...

D) Những kẻ nhẫn tâm, làm ngơ, coi thường sự đau khổ của kẻ khác, mặc cho kẻ khác van xin vẫn một mực tàn nhẫn lơ đi đề là những kẻ phải chịu hậu quả ở kiếp kế tiếp về những gì mà họ đã làm, quả báo sẽ thể hiện qua chúng ù tai, điếc hay câm ngay từ thuở lọt lòng mẹ.

E) Có những chứng bệnh do tư tưởng mà phát sinh như khủng hoảng tinh thần, bệnh thần kinh, sự lo lắng nghĩ ngợi dễ làm rối loạn thần kinh và dễ dẫn đến chứng áp huyết cao, đau bao tử, rối loạn tiêu hóa.

F) Có những khuyết tật phát sinh làm đau khổ vô số người, có người mới sinh ra đã không có hai chân hoặc không có cả hai tay. Có kẻ lọt lòng mẹ không có cả tay và chân. Theo thuyết luân hồi quả báo thì đây là hình ảnh của sự nhận nghiệp quả báo tương ứng. Có thể từ kiếp trước những người này đã tàn hại kẻ khác khiến kẻ khác phải chịu thương tật bị chặt tay chặt chân vì trực tiếp hay gián tiếp và tùy theo cấp độ của nghiệp quả mà những người này đã gây ra mà nhận lại quả báo ở kiếp này.

Thật ra đây chỉ là một số biểu hiện về nghiệp quả do luật quả báo tác động lên những gì đã được phát sinh. Không phải hẳn thấy một người đau tim là vội bảo kiếp trước người này đã đàn áp kẻ yếu hay thấy người câm điếc là bảo người này trước đây đã tàn nhẫn làm ngơ trước những yêu cầu của kẻ khác hay người bị bệnh xuất huyết là do trước đây người ấy đã gây tổn thương, máu chảy cho kẻ khác. v.v... dĩ nhiên có những loại bệnh tương tự phát sinh từ nguyên nhân bên ngoài hoặc do hoàn cảnh, môi trường, hóa chất, vi trùng chẳng hạn... Tuy nhiên nếu theo đúng suy luận diễn dịch của thuyết luân hồi quả báo thì bất cứ nguyên nhân nào gây bệnh, người mắc phải bệnh trọng, nhất là bệnh nan y hoặc các tổn thương thân xác lớn như bại liệt, cụt chân, cụt tay, mù mắt... đều có nguyên nhân sâu xa của nó, đó là kết quả của hành động từ kiếp trước của họ. Đó chính là nguyên nhân tiềm ẩn sâu xa của bệnh tật.

Từ ngàn xưa người Ấn cho rằng: có những bệnh biểu lộ rõ ràng tên thân thể của một người bằng chứng hiển nhiên cho thấy đó là kết quả của những tội lỗi mà ở kiếp trước

người đó đã gây ra. Những tật bệnh lộ rõ ấy chính là dấu ấn của tiền kiếp, có thể đó là bản sao của những tội lỗi trong quá khứ. Trên thế giới có vô số người bị tật nguyên hay mắc phải những chứng bệnh lạ lùng số lượng những kẻ bị tổn thương thân xác đến khổ sở ấy rất nhiều và từ lâu đã là một thắc mắc lớn lao cho tất cả mọi người: "Tại sao người này bị mà người khác lại không? Phải chăng đó là số kiếp đọa đày hay là kết quả những gì họ đã gây ra từ trước nay phải chịu quả báo?" Chính bản thân những người đã bị tàn phế, bị những dị tật, những chứng bệnh lạ lùng cũng cảm nhận điều đó và trong thâm tâm họ cũng đã nhiều lần tự hỏi: "Phải chăng những gì mình đang gánh lấy là kết quả của những gì mà chính bản thân mình đã gây ra?"

Từ ngàn xưa, Ấn Độ giáo và Phật Giáo đã đi sâu vào vấn đề này và phát triển thành một triết lý tôn giáo thâm sâu vi diệu xoay quanh vấn đề Luân Hồi quả báo... Mọi tội lỗi do mình đã gây ra ở kiếp này thì kiếp ở kiếp hiện tại hay kiếp kế tiếp sẽ đến với chính mình chớ không phải ai khác, đau khổ, tai ách, bệnh tật có nguồn gốc cũng từ đó, sự tàn nhẫn, ác độc là nguyên nhân sẽ gây nên quả báo thể hiện qua các tai nạn, bệnh tật như đui mù, mất máu, bại liệt, các bệnh nan y, cụt tay cụt chân, câm điếc v.v...

Trong tài liệu lưu trữ tại viện nghiên cứu về hiện tượng luân hồi tái sinh tại Virginia có ghi lại những trường hợp quả báo thể hiện qua tai nạn và bệnh tật như sau:

A) Một người từ lúc sinh ra đã bị mù lòa, mỗi lần đi phải bò, lết, quờ quạng khổ sở. Khi được ông Edgar Cayce dùng thuật thôi miên để tìm về nguyên nhân từ tiền kiếp cho người này thì được biết kiếp trước ông ta là một người Ba Tư rất hung dữ, thường hành hạ những tù nhân bắt được bằng cách dùng dùi sắt nung đỏ đâm vào mắt cho họ mù.

Theo thuyết luân hồi quả báo của đạo Phật thì sự mù lòa của một người có từ lúc sinh ra đời là một nghiệp quả báo ứng. Trong phần phụ chương của cuốn sách viết về luân hồi (Reincarnation) (cuốn Bom again, again xuất bản lần thứ 2 năm 19890 tác giả John Van Auken cũng đã ghi lại một đoạn dẫn chứng về vấn đề luân hồi tái sinh và quả báo

tiềm tàng trong giáo lý Cơ Đốc ngày xưa về những thắc mắc của các môn đồ của Chúa về vấn đề tội lỗi và tật bệnh như sau:

Có lần một môn đồ đã hỏi Chúa khi người này trông thấy một người bị mù ngay từ lúc chào đời: "Bạch thầy ai là kẻ đã gây nên tội lỗi đau đớn này? Chính người này hay cha mẹ của anh ta? (John 9: 1-2 (my italics) Dĩ nhiên từ lâu Chúa đã dạy rằng "kẻ nào làm ác sẽ gặp ác" "Hễ gieo rắc thì tự gặt lấy" "Kẻ nào gieo sự bất công, sẽ gặt điều tai họa" (châm ngôn 22:8).

B) Qua cuộc tìm về cội nguồn của chứng bệnh máu loãng ở một thanh niên, ông Cayce đã biết được rằng trong kiếp anh này từng gây nên không biết bao nhiêu cuộc tàn sát đẫm máu ở xứ Perou và giờ đây phải nhận cái hậu quả ghê gớm ấy và được thể hiện qua chứng bệnh nguy hiểm gây lo lắng khủng hoảng đến anh ta là bệnh máu loãng.

C) Những kẻ đàn áp người cô thế, yếu đuối hay gây sự khổ đau, tàn tạ cho người khác thì quả báo tương ứng có thể được thể hiện qua các chứng bệnh về thần kinh, tim mạch, lo lắng, hoang mang dẫn đến bệnh về bao tử, đường ruột, gan...

D) Những kẻ nhẫn tâm, làm ngơ, coi thường sự đau khổ của kẻ khác, mặc cho kẻ khác van xin vẫn một mực tàn nhẫn lơ đi đề là những kẻ phải chịu hậu quả ở kiếp kế tiếp về những gì mà họ đã làm, quả báo sẽ thể hiện qua chứng ù tai, điếc hay câm ngay từ thuở lọt lòng mẹ.

E) Có những chứng bệnh do tư tưởng mà phát sinh như khủng hoảng tinh thần, bệnh thần kinh, sự lo lắng nghĩ ngợi dễ làm rối loạn thần kinh và dễ dẫn đến chứng áp huyết cao, đau bao tử, rối loạn tiêu hóa.

F) Có những khuyết tật phát sinh làm đau khổ vô số người, có người mới sinh ra đã không có hai chân hoặc không có cả hai tay. Có kẻ lọt lòng mẹ không có cả tay và chân.

Theo thuyết luân hồi quả báo thì đây là hình ảnh của sự nhận nghiệp quả báo tương ứng. Có thể từ kiếp trước những người này đã tàn hại kẻ khác khiến kẻ khác phải chịu thương tật bị chặt tay chặt chân vì trực tiếp hay gián tiếp và tùy theo cấp độ của nghiệp quả mà những người này đã gây ra mà nhận lại quả báo ở kiếp này.

Thật ra đây chỉ là một số biểu hiện về nghiệp quả do luật quả báo tác động lên những gì đã được phát sinh. Không phải hẳn thấy một người đau tim là vội bảo kiếp trước người này đã đàn áp kẻ yếu hay thấy người câm điếc là bảo người này trước đây đã tàn nhẫn làm ngơ trước những yêu cầu của kẻ khác hay người bị bệnh xuất huyết là do trước đây người ấy đã gây tổn thương, máu chảy cho kẻ khác. v.v... dĩ nhiên có những loại bệnh tương tự phát sinh từ nguyên nhân bên ngoài hoặc do hoàn cảnh, môi trường, hóa chất, vi trùng chẳng hạn... Tuy nhiên nếu theo đúng suy luận diễn dịch của thuyết luân hồi quả báo thì bất cứ nguyên nhân nào gây bệnh, người mắc phải bệnh trọng, nhất là bệnh nan y hoặc các tổn thương thân xác lớn như bại liệt, cụt chân, cụt tay, mù mắt... đều có nguyên nhân sâu xa của nó, đó là kết quả của hành động từ kiếp trước của họ. Đó chính là nguyên nhân tiềm ẩn sâu xa của bệnh tật.

Từ ngàn xưa người Ấn cho rằng: có những bệnh biểu lộ rõ ràng tên thân thể của một người bằng chứng hiển nhiên cho thấy đó là kết quả của những tội lỗi mà ở kiếp trước người đó đã gây ra. Những tật bệnh lộ rõ ấy chính là dấu ấn của tiền kiếp, có thể đó là bản sao của những tội lỗi trong quá khứ. Trên thế giới có vô số người bị tật nguyên hay mắc phải những chứng bệnh lạ lùng số lượng những kẻ bị tổn thương thân xác đến khổ sở ấy rất nhiều và từ lâu đã là một thắc mắc lớn lao cho tất cả mọi người: "Tại sao người này bị mà người khác lại không? Phải chăng đó là số kiếp đọa đày hay là kết quả những gì họ đã gây ra từ trước nay phải chịu quả báo?" Chính bản thân những người đã bị tàn phế, bị những dị tật, những chứng bệnh lạ lùng cũng cảm nhận điều đó và trong thâm tâm họ cũng đã nhiều lần tự hỏi: "Phải chăng những gì mình đang gánh lấy là kết quả của những gì mà chính bản thân mình đã gây ra?"

**Dấu tích luân hồi biểu hiện qua tài năng.**

Vấn đề năng khiếu và thiên tài từ lâu đã tạo nên nhiều thắc mắc lớn đối với con người.

Thật vậy, làm sao không ngạc nhiên được khi cùng là con người cả nhưng có kẻ tài ba xuất chúng, có năng khiếu vượt bậc lại có kẻ vô cùng tối dạ, ngu dốt đến lạ lùng.

Những tài năng xuất chúng:

Không phải riêng gì người lớn mà ngay cả trẻ em cũng có hiện tượng lạ lùng này. Từ xưa đến nay, có không biết bao nhiêu thần đồng đã được nêu tên như Mozart thần đồng âm nhạc đã phát triển tài năng từ lúc mới 5 tuổi Beethoven đã xuất hiện trước công chúng để trình diễn nhạc khác lúc lên 7 tuổi. Em bé Dorothy Straight mới 4 tuổi đã viết sách và đã được nhà xuất bản Pantheon Books ở New York in và phát hành. Bé John Stuart Mill sinh năm 1806 được xem như là một thần đồng về ngôn ngữ và triết học. Mill bắt đầu học sinh ngữ năm lên 3 tuổi, William Jamessidis nói được 4 thứ tiếng An, Pháp, Đức, Nga lúc lên 2. Kim Ung Yung là một bé trai nổi danh về tính toán. Mới hơn 4 tuổi cháu đã biểu diễn tài năng tính toán cực kỳ nhanh trên đài truyền hình Tokyo. Kim Ung Yung còn nói được 4 thứ tiếng Anh, Đức, Nhật và Triều Tiên. Một thiếu niên khác tên là Colin McLaurin (người Scotland) đã trở thành giáo sư toán học tại đại học Marischal, Aberdeen năm 1717, lúc đó mới 19 tuổi. Đến năm 25 tuổi chuyển qua dạy tại đại học Edinburgh qua sự tiến cử của Sir Isaac New (nhà vật lý nổi danh thời bấy giờ). Đặc biệt hơn nữa bé gái Betty Bennett mới 10 tuổi như tự động mình lái chiếc máy bay nhỏ bay lượn trên bầu trời Cuba vào ngày 4 tháng giêng năm 1957. Còn Thomas Dobney là một thiếu niên đã gia nhập hải quân Hoàng gia Anh vào năm 1907 đã vào đại học Glasgow năm mới có 10 tuổi. Cháu Henry Alban Chambers mới 11 tuổi nhưng lại là người chủ chốt đánh đàn dương cầm cho nhà thờ Leed ở miền Tây Yorkshire (nước Anh năm 1913). Arthur Ramian Drisoa mới 14 tuổi đã trở thành nhà toán học đại tài. Em được viện đại học Paris mời gia nhập vào nhóm nghiên cứu toán học và đỗ bằng

tiên sĩ toán. Hiên Arthur sống với bố mẹ và người em gái tại Nogent Sur Marne thuộc ngoại Paris (Pháp quốc).

Bé Shaira Luna ( Phi Luật Tân ) mới 3 tuổi vào đại học lớp sáu tại một trường trung học ở Manila. Sau khi sinh ra được 5 tháng bé Shaira đã biết nói. Năm cháu lên hai tuổi đã có thể chỉ mọi bộ phận trên cơ thể người và gọi bằng tên khoa học rất rõ ràng. Điều lạ lùng là cháu Shaira thuộc tên của các quốc gia trên thế giới, quốc kỳ của các quốc gia đó và nhất là đọc tên các vị nguyên thủ quốc gia không chút nào lầm lẫn. Theo báo Asia Magazine thì Shaira Luna là một thần đồng lạ đời vì không thích đồ chơi cũng như nô đùa với chúng bạn mà chỉ thích chơi với sách vở.

Báo Sự Thật của Nga Số ( 1990 ) có đăng tin một em bé Hoa Kỳ tên là Etregun Istwist mới chào đời được một tháng rưỡi nhưng đã nói được. Khi lên 3 tuổi, bé đọc sách và viết chữ thông thạo năm 11 tuổi bé vào Đại học tổng hợp và đậu hạng ưu. Bé theo học ngành toán học thiên văn và nghiên cứu vũ trụ. Bé Luis Antonio de Borbon nổi tiếng về tài năng và được tôn vinh chức Hồng y vào năm mới 8 tuổi tại Rome vào năm 1735... Thomas Macaulay viết sách lịch sử lúc lên 7 tuổi. Thần đồng Doron mới 4 tuổi mà chỉ số Trí tuệ của bé đã đo được 200 điểm. Trong khi một nhà Khoa đoạt giải Nobel chỉ có số Trí tuệ cao nhất là 130 thôi.

Về người lớn số người có tài năng vượt bậc cũng không hiếm, trên thế giới có khá nhiều người mà năng khiếu vượt cả sự tưởng tượng của mọi người đó là những thiên tài. Có thể nêu ra một vài trường hợp:

- Cô Ga Li Na Da Kóp Va ( Nga Xô ) có trí nhớ lạ lùng cô ta có thể nhớ 500 địa chỉ trong khoảng khắc, nên trong một ngày, phân loại được 20.000 bức thư trong khi máy tính điện tử phải cần mã số trên bao bì, còn cô thì chẳng cần.

- Ở Thụy sĩ, William Kellen tính nhẩm 50 bài toán chỉ trong 64 giây thôi.

- Ở Nga: Yu Ti Go Rơ Ni, 41 tuổi, giải 50 bài toán trong 25 giây, anh ta có thể vừa viết thư bằng tay mặt vừa chơi dương cầm bằng tay trái. Lại nhất là anh đọc một tờ báo dài rồi nói ngay có bao nhiêu chữ trong bài báo đó, và thêm một điều kỳ lạ nữa là anh có thể đọc được ý nghĩ của người đứng trước mặt anh.

- Cô gái giỏi toán Ấn Độ là Xakuhtala Devi đến Texas, Mỹ để đua tài với máy tính điện tử cực nhanh: kết quả là khi khai căn bậc 25 của 1 con số gồm 201 chữ số, cô chỉ cần 50 giây còn máy tính điện tử giây mới cho được kết quả.

- Viện sĩ Loffê Nga nhớ hết cả bảng Lôgarit. Trong khi viện sĩ Tsa lu ghin có thể nhớ bất cứ số điện thoại nào ông đã gọi dù đã qua 5 năm.

- Mozart, nhà soạn nhạc trứ danh, chỉ cần nghe qua một bản nhạc dài có thể viết lại đầy đủ.

- Vào thời cổ đại, Alexandre đại đế được dân chúng yêu mến nhờ ông đã thuộc tên và nhớ mặt 20.000 dân sống trong thủ đô. Gặp ai ông cũng dừng lại hỏi chuyện và thăm gia đình, kê đích tên cha mẹ, con cái họ không bao giờ sai. Hay những nhân tài đặc biệt khác trên thế giới từ cổ đại đến nay, nào Hippocrate, Aristore, Platon, Galilée, Archiwède, Abu L Hassan Alial Masudi, Abu Al Rayhan Muhammad Ibn Ahmad al Biruni (Học giả vĩ đại là sử gia, triết gia, vật lý gia, thiên văn gia, địa lý gia, vừa nhà ngôn ngữ học, toán học và thi sĩ nữa), Leonard de Vinci, Von Brawm, Einstein, vv... còn nhiều nữa những thân đồng và những thiên tài xuất hiện khắp nơi trên thế giới.

Nguyên nhân sâu xa của những tài năng vượt bậc:

Câu hỏi được nhiều người đặt ra từ cổ đại đến nay là do đâu mà có người tài ba lỗi lạc xuất chúng đôi khi đến dị thường như thế? Phải chăng nếu luân hồi là có thật thì tài năng ấy đã có từ tiền kiếp vì tài năng thường do sự học tập và rèn luyện cùng với sự hỗ trợ của trí thông minh. Nhưng những đứa bé mới 2, 3, 5 tuổi thì làm gì có được sự học

tập rèn luyện cũng như trí óc chúng còn quá non nớt? Đối với các nhà khoa học thì lời giải thích dựa vào thuyết di truyền nhưng nếu bảo là di truyền thì cần phải có sự liên hệ của cha mẹ, ông bà. Nhưng đôi khi cha mẹ các thần đồng lại bình thường, chẳng có gì xuất sắc về mọi lĩnh vực và nếu xét về phổ hệ cũng không thấy ai trong giòng họ trước đây có tài năng cả. Xét về mặt trí thức, các nhà khoa học và tâm lý học cho rằng ngoại trừ những người bị bệnh tâm thần ra còn những ai đi học đều đặn từ các cấp theo chương trình nào đó thì dần dần họ đều thu thập được kiến thức. Chỉ có sự khác biệt về sự thu nhận nhanh chậm khác nhau mà thôi. Nhưng tại sao có những người còn đưa sự hiểu biết của mình đi xa hơn, nghĩa là chur học tới đã biết. Trên thế giới có nhiều học sinh phải bỏ nhiều lớp trung gian để lên học lớp trên vì các lớp dưới tuy chưa học nhưng đã biết cả rồi... Tất cả những điều đó khẳng định rằng có một cái gì đó tàng ẩn trong kho kiến thức của những con người ấy. Một thần đồng tài ba được hiểu như là một học sinh đã học hết trước chương trình của năm tới thông suốt nên khi nhập học sẽ hiểu hết những gì thầy cô giáo dạy trong năm. Các nhà nghiên cứu về tiền kiếp và hậu kiếp cho rằng những gì mà trong kiếp hiện tại một thần đồng đã làm thì thật sự những hiểu biết vượt bậc ấy đã có từ tiền kiếp, có nghĩa là ở kiếp trước thần đồng ấy là một người có kiến thức rộng, có thể kiến thức này cũng còn nhờ ở kiến thức từ kiếp trước đó nữa. (Vì luân hồi và một sự tiến hóa). Nên khi đến kiếp hiện tại, sẽ nổi bật những gì mà trước đó đã có vốn liếng sẵn rồi. do đó người xưa quả thật hợp lý khi nói: "Đầu tư bất cứ lĩnh vực kiến thức nào cũng đều có lợi về sau."

Nếu bảo rằng những người có tài năng là do họ đã chăm chỉ học hành, nghiên cứu, tìm hiểu thì điều ấy chỉ đúng một phần nào thôi, vì như đã nói từ trước, cùng một chương trình cho nhiều người cùng học sẽ có sự tiếp thu sự hiểu biết khác biệt nhau ở mỗi người. Đó chỉ là trường hợp xét về một chương trình đã định sẵn. Ở đây những nhân tài này đã phát minh, phát kiến, phát triển ra nhiều vấn đề khác mà trong thời đại họ khó có ai nghĩ đến. Những kiến thức vượt thời gian ấy do đâu mà có? Phải chăng là do tích lũy từ tiền kiếp trong tiến trình luân hồi chuyển kiếp của những kiếp người. Luân hồi là cả một sự tiến hóa dài. Các kiến thức thu thập và phát triển từ một linh hồn nào đó qua nhiều kiếp thì sau một chặng đường dài của quá trình chuyển kiếp họ sẽ

thành những người có kiến thức, tài năng xuất chúng. Biết đâu nhà bác học Einstein là hậu thân của những nhà khoa học ở tiền kiếp và hậu kiếp, Einstein có thể lại tái sinh qua thân xác của một nhà khoa học khác, và với những kiến thức tích lũy được qua nhiều kiếp, nhà khoa học mới xuất hiện này sẽ còn có những khám phá, phát minh kỳ diệu hơn. Có thể rằng thuyết tương đối của Einstein trong thế kỷ thứ 20 lúc ông đưa ra còn những thiếu sót nào đó thì ở hậu kiếp, nếu lại tái sinh, chắc chắn nhà bác học này sẽ tiếp tục bổ túc và hoàn chỉnh lý thuyết tương đối ấy. Sự tái sinh này cũng còn tùy thuộc vào điều kiện và hoàn cảnh trên quả đất, chẳng hạn thế kỷ 21, lúc mà đời sống nhân loại đang cần một khám phá mới hơn nữa về vũ trụ, lúc mà nạn nhân mãn gia tăng khủng khiếp và việc con người di cư đến hành tinh khác được tiến hành... Nếu Châu Atlantide, một vùng đất văn minh thời cổ đại theo truyền thuyết đã chìm sâu dưới đáy Đại Tây Dương là có thật thì phải chăng những con người tài ba lỗi lạc thời đó một số đã tái sinh vào các thế kỷ sau này trở thành những triết gia những danh sư những nhà khoa học, những họa sĩ, nhạc sĩ đại tài như: Platon, Aritote, Hippocrate, Hoa Đà, Biền thưóc, Leonard de Vinci, Atchimède, Mozart, Beethoven, Einstein v.v...

Trong số những người tài giỏi ở Châu Atlantide ở thời quá vãng vẫn còn có người chưa tái sinh vào thế kỷ này và có thể một số lớn sẽ đồng tái sinh vào những thế kỷ tới để hỗ trợ cho loài người về nhiều mặt nhất là về vấn đề tâm linh và khoa học vì những thế kỷ tới chắc chắn sẽ có những thay đổi lớn, những vấn đề mới phát sinh về môi trường sống trên quả đất, về nên đạo Đức và cả về ý thức của nhân loại nữa.

Nói tóm lại, theo thuyết luân hồi, trong vũ trụ không có gì mất đi, sự mất đi chỉ là cái hình thức mà con người thấy bằng đôi mắt phàm trần của sự tan rã. Một cái cây mục nát, tan rã nhưng những đơn chất cấu tạo nên nó như Carbon, Hydrogene, Oxygene, Nitơ, sulfure, Phoosphor, Magnesium, Calci, Kali, Sắt v.v... lại đi vào không khí, trong đất... và đó sẽ là những yếu tố để cấu tạo nên cây khác.

Tài năng, trí thức, khả năng cũng vậy. Không có gì mất đi. Nhiều người đã tiếc rẻ những nhân tài vội sớm lìa cõi thế, cái thân xác của thiên tài này tan rã nhưng tài năng

vẫn còn đó sẽ lại chuyển hóa ở cấp độ cao hơn khi tái sinh và ở lần tái sinh kế tiếp họ lại được rèn luyện tích lũy hơn thêm.

Theo các nhà khoa học, nhất là những nhà nghiên cứu về bộ não con người (ở Hoa Kỳ và ở Nga Xô đều có những cơ sở nghiên cứu về óc não ở Nga, viện nghiên cứu óc não ở Moskva có lưu giữ các bộ óc của Pavlov, Lenin, M. Gorki, Stalin...) thì cuộc đời của một con người từ khi sinh ra cho đến lúc chết đi, dù có sống được 100 tuổi thì quả thật, người ấy chưa sử dụng hết năng lực tư duy cũng như năng lượng của bộ não. Phần lớn một đời người chỉ sử dụng có 1 phần 10 năng lực của bộ não. Vậy 9 phần còn lại ấy sẽ đi đâu? Phải chăng phần còn lại ấy sẽ được lưu trữ để dành cho kiếp lai sinh? Câu hỏi có phần mơ hồ trừu tượng, nhưng đối với các nhà nghiên cứu óc não thì khi những ngõ ngách bí mật thâm sâu trong bộ não con người được khám phá hoàn toàn thì những gì gọi là quá khứ và tương lai của đời người cũng sẽ được biết rõ hơn vì những vùng ký ức của quá khứ xa xăm trong bộ não đang được các nhà nghiên cứu dò dẫm khám phá.

Tuy nhiên, hiện tượng luân hồi cho thấy có nhiều trường hợp rất đặc biệt về tài năng vốn có của mỗi người nhưng họ không hẳn yêu thích hay đi theo những gì mà bản thân họ đã được chuyên môn hóa hay đã có khả năng ấy. Câu giải đáp cũng quy vào vấn đề tài năng từ tiền kiếp và mỗi người trong chúng ta ít nhất trong đời đã cảm nhận được điều này thường xảy ra trong xã hội và đôi khi ngay cả bản thân ta nữa.

Nhiều người học hành giỏi có bằng cấp, thay vì đi dạy, làm việc ở cơ sở nào đó thì người này lại chỉ thích buôn bán thương mại mà thôi, và ở lãnh vực này lại rất giỏi. Có người là một bác sĩ giỏi nhưng lại chỉ thích làm chính trị, có nhiều vị bác sĩ từ khi ra trường cho đến khi chết đã chưa một lần hành nghề bác sĩ hay chữa bệnh cho ai, sự say mê thích thú của một người nào đó về ngành nghề hay một lãnh vực nào đó đều có nguyên nhân từ kiếp trước. Vì như trên đã nói, có nhiều người đi học ngành khoa học nhưng chỉ say mê âm nhạc và cuối cùng thành lập một ban nhạc và chỉ hòa mình vào cái đam mê đó mà thôi, có người rất thích sưu tập đồ cổ, có người rất thích về máy móc, có người rất thích về biển cả hay nghề biển. Tất cả những sự ham mê thích thú ấy đều

có nguyên nhân, theo ông Cayce thì tiền kiếp những người ấy đã có những khả năng thuộc về các lĩnh vực đó và qua thời gian dài của kiếp người, những khả năng ấy đôi khi đi sâu dần vào trong tiềm thức vì thế ở kiếp khác nếu có điều kiện, hình ảnh hay sự việc nào nhắc nhở đến những gì liên hệ với khả năng thì tự nhiên các khả năng ấy bộc lộ ra dưới hình thức của sự thích thú ham mê những lãnh vực mà đương sự có khả năng, dù cho lúc bấy giờ đương sự đã tốt nghiệp một ngành nghề nào khác.

Do đó, lúc nào bản thân chúng ta, con cái chúng ta bộc lộ sự ham thích say mê môn học nào, nghề nghiệp nào hay lãnh vực nào thì đó là điều phải quan tâm và nếu được, nên để cho phát triển tự nhiên vì đó là điều thuận lợi nhất.

Trong dân gian, từ lâu người dân Việt Nam mỗi khi làm lễ "thôi nôi" cho con trẻ thường không quên bày trên bàn cúng lễ những vật dụng tượng trưng như sách vở, bút giấy, kéo, kim, kim chỉ, tiền bạc, son phấn...v.v... để đứa bé chọn và tùy theo vật được chọn, có thể suy đoán tương lai của đứa bé thích ngành nghề gì. Đây cũng là một hình thức tin vào những tài năng đã có từ tiền kiếp và khi đứa bé chọn vật tượng trưng cho ngành nghề gì đó như sách vở bút giấy chỉ về học hành, đỗ đạt, nhà văn, thầy giáo... thì cha mẹ có thể biết được khả năng của con để hướng nghiệp cho con.

Ngày nay, trong khi khoa học là ngành sinh vật học và di truyền học tiến bộ vượt bậc, những khám phá mới về bộ não và cấu trúc của nhiễm sắc thể trong tế bào đã phần nào giúp các nhà khoa học và các nhà tâm sinh lý biết thêm về những gì liên quan đến tri thức nhưng quả thật vấn đề thiên tài, hay tài năng xuất chúng ở một người nào đó vẫn còn nhiều bí ẩn về nguồn gốc phát sinh. Nếu thật sự khả năng của con người được nối tiếp qua nhiều kiếp vì luân hồi là cả một sự tiến hóa dài của những kiếp người thì chúng ta nên tận dụng những tài năng nào mà chúng ta đã sẵn có. Nghĩa là những gì ta đã có khả năng và ham thích, vì như thế nếu ta bắt tay vào việc sẽ càng mau tiến bộ phát triển thêm hơn là chạy theo những gì mà ta không có hay chưa có khả năng, dĩ nhiên trong đời người, trong cuộc sống thường có những trái ngược. Những gì ta có khả năng thì lại không đúng lúc đúng thời. Cách hay nhất là theo môi trường sống mà học thêm cái mới

nhưng nhớ rằng những gì mà ta đã có năng khiếu thì cũng nên trau dồi phát triển vì sẽ có lúc dùng đến nó. Vì không có gì dễ đem lại thành công bằng làm việc với sự đam mê ham thích và hợp với khả năng mình...

Cũng theo các nhà nghiên cứu về luân hồi thì các biểu hiện được xem như là dấu tích của tiền kiếp càng ngày càng được phát triển qua nhiều hình thức. Ngoài những biểu hiện đã trình bày như trên, còn có những biểu hiện có thể thấy rõ ở mỗi người qua sự chột nhớ về hình ảnh môi trường, sự yêu thích hay chán ghét nơi chốn nào đó.